TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ	*Bến Cát, ngày 16 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 872/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Hùng T, sinh năm 1983

Bị đơn: Bà Cao Thị T sinh năm 1983

Cùng địa chỉ thường trú: Đường D18A, khu phố 6, phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Hùng T và bà Cao Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Hùng T và Cao Thị T đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Cao Thị T nuôi 02 con chung tên Trần Thị Kim A, sinh ngày 28/10/2008 và Trần Phương A, sinh ngày 07/01/2014. Ông Trần Hùng T phải cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng/02 con cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 02/2018.

Kể từ ngày án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không

đầy đủ, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, một trong hai bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc trợ cấp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận

Ông Trần Hùng T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng và được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0017316 quyển số AA/2016 ngày 08/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- UBND xã X, huyện X1 tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Lại Thị Ngọc Bích